

KẾ HOẠCH
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm
kỳ 2025-2030 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ UBND tỉnh
lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030, Chương trình hành động số 01-CT/TU ngày 14/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, Chương trình hành động số 01-CTr/ĐU ngày 19/9/2025 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030; Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức thực hiện tốt, hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ UBND tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, phù hợp với chỉ đạo của Đảng cấp trên, tình hình nhiệm vụ của Đảng bộ, cơ quan, đơn vị; tạo sự đoàn kết, thống nhất, quyết tâm cao trong toàn Đảng bộ và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động.

Xác định rõ trách nhiệm của từng cấp ủy, chi bộ, đơn vị về tiến độ thực hiện của từng nhiệm vụ; phát huy tinh thần trách nhiệm, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên, sức mạnh đại đoàn kết; khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết đã đề ra góp phần đưa Lai Châu phát triển xanh, nhanh và bền vững.

2. Yêu cầu

Các chi bộ trực thuộc bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá của Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, của cơ quan, đơn vị theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”. Bảo sự đảm sự lãnh đạo toàn diện, sâu sát của cấp ủy; phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Đẩy mạnh tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội, khơi dậy tinh thần đoàn kết, đổi mới sáng tạo, khát vọng phát triển.

Quá trình tổ chức thực hiện phải gắn với các chỉ thị, nghị quyết, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát; bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới để đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, gắn trách nhiệm của tập thể và người đứng đầu, bảo đảm các nhiệm vụ triển khai đạt chất lượng, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu chung

Tăng cường xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, phát huy tinh thần, sức mạnh đoàn kết; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được giao trong đó tập trung chỉ đạo làm tốt công tác tham mưu, giúp việc cho UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh – quốc phòng của địa phương, xây dựng, triển khai thực hiện các đề án, nghị quyết chuyên đề, chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030, Nghị quyết Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Góp phần xây dựng Lai Châu phát triển xanh, nhanh, bền vững, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện

2.1.1. Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng

- Xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng và đạo đức. Kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình. Đổi mới mạnh mẽ công tác tư tưởng theo hướng chủ động, thiết thực, hiệu quả; nâng cao

chất lượng học tập, quán triệt nghị quyết; đẩy mạnh học và làm theo Bác gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; bảo vệ chính trị nội bộ; nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ. Tăng cường quản lý, rèn luyện đảng viên; phát triển đảng viên. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; hoàn thiện đề án vị trí việc làm gắn với tinh giản biên chế; thực hiện tốt công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và sử dụng cán bộ gắn với kiểm soát quyền lực, phòng chống tiêu cực.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Xử lý nghiêm, kịp thời tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; gắn công tác kiểm tra, giám sát với trách nhiệm của người đứng đầu. Chủ động phát hiện sớm và kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về công tác dân vận trong tình hình mới. Tăng cường công tác dân vận; thực hiện hiệu quả Nghị quyết về xóa bỏ hủ tục, xây dựng nếp sống văn minh. Nâng cao chất lượng dân vận chính quyền gắn với thực hiện dân chủ ở cơ sở. xây dựng lực lượng nòng cốt và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” hiệu quả, thiết thực.

- Đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

2.1.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền; tạo sự đột phá mạnh mẽ về cách thức, hiệu quả tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết. Kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị tinh gọn, đồng bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực. Triển khai có hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Đẩy mạnh cải cách hành chính toàn diện, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, vì sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

2.1.3. *Phát huy dân chủ, sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc*

Bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, thực hiện hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Tăng cường nắm bắt tình hình, dư luận xã hội; tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2.2. **Tiếp tục cơ cấu lại các ngành kinh tế, tạo động lực thúc đẩy thực hiện mục tiêu tăng trưởng nhanh, xanh và bền vững**

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tiếp tục cơ cấu lại các ngành kinh tế, tạo động lực thúc đẩy thực hiện mục tiêu tăng trưởng nhanh, xanh và bền vững theo chủ trương, nghị quyết, chương trình hành động của Tỉnh uỷ, Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh, các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm, cụ thể:

- Quản lý, sử dụng, kịp thời điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đảm bảo phát triển đồng bộ, hài hòa, khai thác có hiệu quả tiềm năng của các vùng, các xã trong tỉnh. Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách, đầu tư công 5 năm và hằng năm; phấn đấu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP, giá so sánh 2010) giai đoạn 2026 - 2030 đạt bình quân 10%/năm trở lên.

- Triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Có giải pháp cụ thể kêu gọi các dự án đầu tư có quy mô lớn, nhà đầu tư tiềm lực trên các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao (sâm Lai Châu, quế, mắc ca...), công nghệ thông tin (hạ tầng, các ứng dụng...); công nghiệp chế biến nông, lâm sản, nhất là dược liệu; nghiên cứu phát triển, xây dựng thương hiệu dược liệu đạt chuẩn quốc gia, quốc tế, liên kết với y tế và du lịch để tạo giá trị gia tăng. Thường xuyên rà soát và đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh. Cụ thể hóa thể chế, cơ chế chính sách, khuyến khích doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn, xanh, chia sẻ, gắn với xây dựng chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị.

- Phát triển nông, lâm nghiệp hàng hóa, tăng trưởng xanh; tạo đột phá trong xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng xanh, sạch, hữu cơ, tuần hoàn, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số; tích tụ đất đai, hình thành các vùng sản xuất tập trung. Ưu tiên phát triển các sản phẩm chủ lực như lúa chất lượng cao, chè, quế, mắc ca, cao su, cây ăn quả, dược liệu (đặc biệt là sâm Lai Châu) gắn với xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc, cấp mã số vùng trồng. Tiếp tục phát triển chăn

nuôi theo hướng tập trung, an toàn sinh học, hình thành chuỗi liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ; nuôi trồng thủy sản giá trị cao. Xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị hóa, phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP.

- Phát triển công nghiệp bền vững. Tập trung triển khai Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; khai thác hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo như: thủy điện, thủy điện tích năng, điện mặt trời. Ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản; sản xuất vật liệu xây dựng; thu hút đầu tư khai thác, chế biến đất hiếm và khoáng sản gắn với công nghệ hiện đại, bảo vệ môi trường; phát triển các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế Ma Lù Thàng, tạo cực tăng trưởng mới.

- Phát triển dịch vụ, thương mại, du lịch. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, kết nối - cung cầu, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh quảng bá, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa của tỉnh, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm trong nước và xuất khẩu. Phát triển dịch vụ logistics gắn với cửa khẩu, các điểm trung chuyển, kho vận chuyển trong và ngoài tỉnh. Ưu tiên phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng trong cơ cấu khối dịch vụ của tỉnh, tập trung phát triển các loại hình du lịch là thế mạnh của tỉnh như: Du lịch sinh thái, mạo hiểm, cộng đồng gắn với bảo tồn văn hóa; có chính sách để thu hút nhà đầu tư lớn, chiến lược vào đầu tư phát triển các khu du lịch có tiềm năng để trở thành các khu du lịch có thương hiệu trong nước và quốc tế; tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến du lịch trên nền tảng số. Tăng cường thu ngân sách, quản lý chi hiệu quả, cân đối nguồn lực đầu tư phát triển.

- Phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng. Tập trung chuẩn bị, đầu tư hạ tầng giao thông chiến lược (khởi công, vận hành hầm Hoàng Liên; phối hợp Bộ Xây dựng triển khai đầu tư hầm Khau Co, đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch chi tiết, làm cơ sở kêu gọi thu hút đầu tư Cảng hàng không Lai Châu; kiến nghị với Trung ương sớm đầu tư tuyến cao tốc CT13 Bảo Hà - Lai Châu; xây dựng cầu đường bộ đa công năng cửa khẩu Ma Lù Thàng - Kim Thủy Hà); phát triển thủy điện, thủy điện tích năng, điện mặt trời, lưới điện truyền tải; trung tâm thương mại, siêu thị, chợ nông thôn theo quy hoạch đã được phê duyệt. Quan tâm phát triển hạ tầng giao thông nông thôn, ưu tiên đầu tư các tuyến đường xã, liên xã theo mô hình cấp xã mới.

- Phát triển các thành phần kinh tế: Triển khai và thực hiện hiệu quả các Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, kế hoạch sản xuất kinh doanh được phê duyệt. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và

nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; tập trung phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở thành động lực quan trọng đối với tăng trưởng kinh tế của tỉnh theo đúng tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 138/NQ-CP, ngày 16/5/2025 của Chính phủ. Phát triển đa dạng sản phẩm, mở rộng thị trường; đầu tư hạ tầng, đảm bảo an toàn lao động; đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm; nâng cao chất lượng dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, hoạt động ngân hàng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2.3. Tập trung xây dựng văn hóa, xã hội, đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tạo nền tảng vững chắc cho phát triển bền vững

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tập trung xây dựng văn hóa, xã hội, đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tạo nền tảng vững chắc cho phát triển bền vững, cụ thể:

- Tiếp tục đổi mới căn bản, đột phá, phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý đảm bảo chất lượng, cơ cấu đáp ứng tốt mục tiêu đổi mới giáo dục. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; chú trọng giáo dục vùng khó khăn. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo hướng hiện đại, đồng bộ. Đẩy mạnh xây dựng trường chuẩn quốc gia, xã hội hóa giáo dục, khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục ngoài công lập. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường lao động.

- Nâng cao chất lượng y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. củng cố hệ thống y tế từ tỉnh đến cơ sở, hiện đại hóa trạm y tế xã; phát triển y tế dự phòng, kiểm soát dịch bệnh; mở rộng dịch vụ kỹ thuật cao, chuyển đổi số trong khám chữa bệnh; nâng cao chất lượng dân số, giảm suy dinh dưỡng trẻ em. Khuyến khích y tế tư nhân, phát triển đội ngũ thầy thuốc có năng lực, y đức.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số”. Đầu tư phát triển tiềm lực khoa học - công nghệ, hạ tầng số, cơ sở dữ liệu; gắn nghiên cứu, ứng dụng với sản xuất, đời sống, nhất là trong nông nghiệp, chế biến, y tế, giáo dục đào tạo. Đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, bảo hộ sở hữu trí tuệ, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong các lĩnh vực ưu tiên, hình thành chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống. Thực hiện hiệu quả chương trình bảo tồn di sản văn hóa gắn với du lịch; phục dựng, duy trì các lễ hội truyền thống; xây dựng đời sống văn hóa mới ở cơ sở; đẩy mạnh xóa bỏ hủ tục, phong tục lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh. Phát triển thiết chế văn hóa, thể thao, thông tin cơ sở; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Đẩy mạnh các chương trình mục tiêu quốc gia, đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo; giảm tỷ lệ tái nghèo, nhất là vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa. Chăm lo người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em khó khăn; thực hiện đồng bộ chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát.

- Phát triển thể dục, thể thao, nâng cao thể chất Nhân dân. Hoàn thiện thiết chế thể thao, phát triển phong trào thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 70-KL/TW, ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới; Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Thực hiện đồng bộ chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số; xóa bỏ hủ tục lạc hậu, nâng cao đời sống đồng bào, đào tạo cán bộ người dân tộc thiểu số. Quản lý tốt hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo; phát huy giá trị văn hóa tốt đẹp; đấu tranh ngăn chặn các hành vi lợi dụng dân tộc, tôn giáo gây chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết các dân tộc.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên gắn với bảo vệ môi trường. Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản; mở rộng diện tích trồng rừng, bảo vệ rừng phòng hộ, đặc dụng, gắn phát triển kinh tế rừng với sinh kế người dân. Nâng cao năng lực quan trắc, xử lý ô nhiễm, giảm thiểu sử dụng và xả thải sản phẩm nhựa dùng một lần, túi ni lông khó phân hủy sinh học; phát triển hạ tầng xử lý chất thải rắn, nước thải tập trung. Chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai, bố trí dân cư an toàn.

2.4. Củng cố, tăng cường quốc phòng, bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; mở rộng quan hệ đối ngoại

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng về quốc phòng, quân sự; tham mưu xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với an ninh nhân dân, biên phòng toàn dân và “thế trận lòng dân” vững mạnh; phối hợp tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh (năm 2027), diễn tập phòng thủ dân sự (năm 2029). Nâng cao chất lượng công tác tuyển quân, tuyển sinh quân sự, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các

đối tượng và toàn dân, góp phần xây dựng, bồi đắp ý thức, trách nhiệm về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc cho hệ thống chính trị và Nhân dân. Thực hiện tốt chính sách đối với lực lượng vũ trang và hậu phương quân đội; xây dựng tổ chức quân sự địa phương “tinh, gọn, mạnh”.

- Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời tham mưu chỉ đạo xử lý hiệu quả các tình huống biên giới; xây dựng biên giới hòa bình, ổn định, phát triển, kết hợp phát triển kinh tế - xã hội các xã biên giới với củng cố quốc phòng, an ninh.

- Chủ động nắm chắc tình hình ở cơ sở, kịp thời phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh vô hiệu hóa hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Tham mưu chỉ đạo triển khai có hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, trọng tâm là ngoại giao kinh tế nhằm huy động nguồn lực, tri thức, công nghệ, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, hiện đại. Thực hiện hiệu quả đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác, phát triển; tăng cường và phát triển hơn nữa quan hệ láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), các tỉnh Bắc Lào; mở rộng hợp tác với các địa phương Hàn Quốc và đối tác quốc tế khác. Chủ động ký kết, cụ thể hóa các thỏa thuận hợp tác, khai thác các nguồn vốn FDI, ODA, viện trợ phi chính phủ để đầu tư cho phát triển. Tăng cường đối ngoại nhân dân, ngoại giao văn hóa, quảng bá hình ảnh, tiềm năng của Lai Châu.

3. Các khâu đột phá

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các khâu đột phá theo Nghị quyết, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh:

(1) Đột phá về hạ tầng giao thông, logistic, công nghệ thông tin:

- Ưu tiên nguồn lực cho các công trình trọng điểm như hầm đường bộ Hoàng Liên, các tuyến quốc lộ, đường tỉnh then chốt, đường tuần tra biên giới, hạ tầng cửa khẩu Ma Lù Thàng.

- Phát triển đô thị theo hướng xanh, thông minh, bền vững, trong đó tập trung hoàn thiện hạ tầng thương mại, hạ tầng số, hạ tầng văn hoá-xã hội, ý tế, giáo dục đạt chuẩn.

(2) Đột phá về phát triển nông nghiệp hàng hóa, dược liệu theo hướng kinh tế xanh

- Tập trung đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp đầu tư phát triển nông nghiệp hàng hóa gắn với du lịch.

- Phát triển, nâng cao chất lượng nông sản hàng hóa theo hướng ứng dụng công nghệ cao gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

(3) Đột phá về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số

- Xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; phát triển hạ tầng số đồng bộ, an toàn; thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong mọi lĩnh vực.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cán bộ nữ, trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số; xây dựng đội ngũ cán bộ “dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm”.

- Đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với thị trường lao động; phát triển nhân lực cho nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến, năng lượng tái tạo, du lịch và kinh tế số.

4. Các nghị quyết chuyên đề, đề án và các nhiệm vụ trọng tâm

Để triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, khâu đột phá Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025 – 2030, Đại hội đại biểu Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030, Ban Chấp hành Đảng bộ, cấp ủy các chi bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung lãnh đạo làm tốt công tác thẩm định, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, triển khai, xây dựng các đề án, nghị quyết chuyên đề và các nhiệm vụ cụ thể (*Có biểu gửi kèm theo*); theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, đánh giá, sơ, tổng kết việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, đề án đã ban hành trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 để quyết định việc triển khai thực hiện trong nhiệm kỳ 2025-2030.

5. Các giải pháp chủ yếu

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, sâu sát của cấp ủy các cấp đối với việc học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng và triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và của Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, bảo đảm thống nhất trong nhận thức và hành động. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện của các cấp ủy.

- Bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh, chức năng nhiệm vụ được giao, tập trung chỉ đạo làm tốt công tác tham mưu, giúp việc UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm, triển khai, xây dựng, tổ chức thực hiện các đề án, nghị quyết chuyên đề, thực hiện các

nhệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhệm vụ Nghị quyết đại hội đề ra.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện thực chất môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tăng cường hội nhập quốc tế; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để nâng cao năng suất, chất lượng, hướng tới phát triển xanh, nhanh và bền vững.

- Phát huy tinh thần sáng tạo, đổi mới dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong cán bộ, đảng viên. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thật sự tiên phong, gương mẫu, có phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, biết làm tốt công tác tổ chức xây dựng Đảng và vận động quần chúng, hoàn thành tốt nhệm vụ được giao. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo nguồn cán bộ kế cận, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Xây dựng nền hành chính liêm chính, dân chủ, hiện đại, phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp. Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao đạo đức công vụ. Thực hiện hiệu quả các cơ chế thu hút, đào tạo, sử dụng, phát huy nhân tài và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Tăng cường bảo đảm quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn cơ quan. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; chủ động phòng ngừa, đấu tranh, xử lý kịp thời các vấn đề phức tạp ngay từ cơ sở.

- Phát động, hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước nhằm khơi dậy tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng cống hiến của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong công tác, lao động, bảo vệ Tổ quốc.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện nghiêm phương châm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”; gắn kiểm tra, giám sát với trách nhiệm nêu gương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy Văn phòng lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và tổ chức thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả.

2. Các chi bộ theo chức năng, nhệm vụ tổ chức tốt việc học tập, quán triệt và cụ thể hoá, triển khai thực hiện Kế hoạch với những giải pháp cụ thể, đồng bộ, toàn diện và quyết tâm chính trị cao nhất. Chỉ đạo làm tốt công tác tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo khẩn trương xây dựng các đề án, chương trình,

kế hoạch cụ thể triển khai Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Tỉnh uỷ, Đảng uỷ UBND tỉnh; theo dõi, tham mưu chỉ đạo từng lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

4. Chi bộ Hành chính – Quản trị tham mưu xây dựng kế hoạch nghiên cứu, quán triệt, học tập, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030, Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện Đại hội đại biểu Đảng bộ UBND tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, sâu rộng trong các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống. Tham mưu theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch. Định kỳ tham mưu tiến hành đánh giá, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện.

5. Ủy ban kiểm tra Đảng uỷ chủ trì, phối hợp với chi bộ Hành chính – Quản trị theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ UBND tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 của Đảng bộ văn phòng UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Đảng uỷ UBND tỉnh (b/c),
- Các đồng chí ủy viên BCH Đảng bộ,
- Ủy ban kiểm tra Đảng uỷ Văn phòng,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Lưu VT, ĐU (Hương).

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Phạm Hồng Trường